

UBND QUẬN TÂN BÌNH
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1073 /TCKH
V/v điều chỉnh, bổ sung kinh phí
cho các cơ sở giáo dục và đào
tạo công lập trên địa bàn quận
Tân Bình

Tân Bình, ngày 03 tháng 10 năm 2024

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Tân Bình

Căn cứ Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về phân bổ dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2024 cho các đơn vị Khối Giáo dục quận Tân Bình;

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận tại:

- Phiếu chuyển số 4350/Q ngày 15 tháng 08 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 324/LVS ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ về xin bổ sung nhu cầu ngân sách 2024;

- Phiếu chuyển số 4523/Q ngày 20 tháng 08 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 183/TQTu ngày 08 tháng 08 năm 2024 của Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn về bổ sung kinh phí năm 2024;

- Phiếu chuyển số 4302/Q ngày 22 tháng 08 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 149/TVO ngày 07 tháng 08 năm 2024 của Trường Tiểu học Trần Văn Ôn về xin cấp kinh phí dạy hòa nhập cho Người khuyết tật năm học 2023-2024;

- Phiếu chuyển số 4538/Q ngày 30 tháng 08 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 93/NK ngày 09 tháng 08 năm 2024 của Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến về xin cấp bổ sung dự toán NSNN năm 2024;

- Phiếu chuyển số 4990/Q ngày 19 tháng 09 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu đề xuất*”, kèm Công văn số 133/CL ngày 10 tháng 09 năm 2024 của Trường Tiểu học Chi Lăng về bổ sung kinh phí năm 2024;

- Phiếu chuyển số 5123/Q ngày 19 tháng 09 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 390/LVS ngày 18 tháng 09 năm 2024 của Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ về xin bổ sung nhu cầu ngân sách năm 2024;

- Phiếu chuyển số 5211/Q ngày 24 tháng 09 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu*”, kèm Công văn số 107/PHI ngày 23 tháng 09 năm 2024 của Trường Tiểu học Phan Huy Ích về bổ sung, điều chỉnh kinh phí năm 2024;

- Phiếu chuyển số 5238/Q ngày 25 tháng 09 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình về việc “*Chuyển phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, đề xuất*”, kèm Công văn số 138/SC ngày 25 tháng 09 năm 2024 của Trường Tiểu học Sơn Cang về xin bổ sung nhu cầu ngân sách 2024 về tiền phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy học sinh hòa nhập năm học 2023-2024;

Theo các Công văn đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận;

Sau khi kiểm tra, Phòng Tài chính - Kế hoạch kính báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận như sau:

Qua quá trình thực hiện, trong năm các đơn vị phát sinh nhu cầu tăng kinh phí so với thời điểm giao dự toán đầu năm 2024 do tăng lương cơ sở dẫn đến tăng các chế độ tính theo mức lương cơ sở, số lượng học sinh hòa nhập khuyết tật tăng,...nên cần phải điều chỉnh kinh phí cho phù hợp với thực tế tại các trường.

Trên cơ sở rà soát nhu cầu của đơn vị, để đảm bảo kinh phí thực hiện, Phòng Tài chính - Kế hoạch kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, chấp thuận điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2024 cho các đơn vị như sau:

(Đính kèm chi tiết tại Biểu số 1)

Phòng Tài chính - Kế hoạch kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng GD và ĐT “để phối hợp”;
- Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập;
- Lãnh đạo phòng;
- Lưu: VT, Trinh, Linh, Trâm, Sơn.



Trần Minh Vũ

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO, DẠY NGHỀ NĂM 2024

(Đính kèm Công văn số 1075/TCKH ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch)

Đvt: đồng

STT	Đơn vị	Cộng	Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập	Trả lương dạy thêm giờ cho nhà giáo theo Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC	Phụ cấp nhân viên y tế theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND	Chính sách hỗ trợ giáo dục Mầm non theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND	Chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2023 - 2024 theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND	Chi chú
A	B	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	
TỔNG CỘNG									
I	PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH	2.319.075.000	166.347.000	1.877.968.000	(6.300.000)	(688.000.000)	500.000.000	469.060.000	
1	Phụ cấp dạy thêm giờ	1.877.968.000		1.877.968.000					
2	Hỗ trợ cấp bù học phí	469.060.000			(6.300.000)	(688.000.000)	500.000.000		
3	Kinh phí hoạt động thường xuyên ngành Giáo dục	(27.953.000)	166.347.000						
II	KHỐI MẦM NON	(339.060.000)	-	(58.000.000)	-	688.000.000	(500.000.000)	(469.060.000)	
1	Trường Mầm non 1	(184.220.000)		(17.000.000)		(80.000.000)	(65.000.000)	(22.220.000)	
2	Trường Mầm non 2	10.780.000		12.000.000		77.000.000	(58.000.000)	(20.220.000)	
3	Trường Mầm non Kim Đồng	(22.380.000)		(20.000.000)		38.000.000	(5.000.000)	(35.380.000)	
4	Trường Mầm Non 3	167.400.000		25.000.000		132.000.000	20.000.000	(9.600.000)	
5	Trường Mầm Non 4	30.860.000		0		52.000.000	(5.000.000)	(16.140.000)	
6	Trường Mầm non Tân Sơn Nhất	(43.480.000)		0		(15.000.000)	(20.000.000)	(8.480.000)	

STT	Đơn vị	Cộng	Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập	Trả lương dạy thêm giờ cho nhà giáo theo Thông tư 07/2013/TT-LT-BGDDT-BNV-BTC	Phụ cấp nhân viên y tế theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND	Chính sách hỗ trợ giáo dục Mầm non theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND	Chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2023 - 2024 theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND	Ghi chú
A	B	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8
7	Trường Mầm Non Quận	100.420.000		28.000.000		147.000.000	(45.000.000)	(29.580.000)	
8	Trường Mầm Non 5	111.100.000		12.000.000		101.000.000	30.000.000	(31.900.000)	
9	Trường Mầm Non 6	69.880.000		26.000.000		88.000.000		(44.120.000)	
10	Trường Mầm Non 7	32.300.000				64.000.000		(31.700.000)	
11	Trường Mầm non Tuổi Xanh	(118.800.000)		(40.000.000)		(10.000.000)	(75.000.000)	6.200.000	
12	Trường Mầm Non 8	59.340.000				61.000.000	20.000.000	(21.660.000)	
13	Trường Mầm Non 9	(114.200.000)		(23.000.000)			(20.000.000)	(71.200.000)	
14	Trường Mầm Non 10	(134.180.000)		(8.000.000)		(102.000.000)	(15.000.000)	(9.180.000)	
15	Trường Mầm non Phú Hòa	63.720.000				82.000.000		(18.280.000)	
16	Trường Mầm Non 10A	(169.120.000)				(90.000.000)	(65.000.000)	(14.120.000)	
17	Trường Mầm Non 11	(143.480.000)		(30.000.000)		(60.000.000)	(46.000.000)	(7.480.000)	
18	Trường Mầm Non 12	(159.160.000)				(95.000.000)	(40.000.000)	(24.160.000)	
19	Trường Mầm non Hòa Mĩ	111.320.000		7.000.000		86.000.000	20.000.000	(1.680.000)	
20	Trường Mầm Non 13	(61.480.000)		(41.000.000)		55.000.000	(65.000.000)	(10.480.000)	
21	Trường Mầm Non 14	46.940.000		36.000.000		40.000.000	(15.000.000)	(14.060.000)	
22	Trường Mầm non Bầu Cát	(88.600.000)		(25.000.000)			(45.000.000)	(18.600.000)	
23	Trường Mầm Non 15	95.980.000		-		117.000.000	(6.000.000)	(15.020.000)	

STT	Đơn vị	Cộng	Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập	Trả lương dạy thêm giờ cho nhà giáo theo Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC	Phụ cấp nhân viên y tế theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND	Chính sách hỗ trợ giáo dục Mầm non theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND	Chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2023 - 2024 theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND	Ghi chú
A	B	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8
II	KHỐI TIỂU HỌC	(3.043.895.000)	91.954.000	(3.142.149.000)	6.300.000	-	-	-	
1	Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ	139.022.000	59.537.000	79.485.000	-				
2	Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất	(36.361.000)	67.802.000	(104.163.000)	-				
3	Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyền	(288.843.000)	(217.412.000)	(71.431.000)	-				
4	Trường Tiểu học Thân Nhân Trung	(76.021.000)	(7.464.000)	(68.557.000)	-				
5	Trường Tiểu học Bình Giả	(128.185.000)	(72.233.000)	(55.952.000)	-				
6	Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ	(222.467.000)	19.163.000	(241.630.000)	-				
7	Trường Tiểu học Phạm Văn Hai	(4.369.000)	38.061.000	(42.430.000)	-				
8	Trường Tiểu học Chi Lăng	(24.759.000)	48.548.000	(73.307.000)	-				
9	Trường Tiểu học Đồng Đa	28.752.000	28.752.000	-	-				
10	Trường Tiểu học Bánh Ván Trán	(62.364.000)	(14.519.000)	(47.845.000)	-				
11	Trường Tiểu học Trần Văn Ôn	19.001.000	38.918.000	(19.917.000)	-				
12	Trường Tiểu học Ngọc Hồi	(82.124.000)	(24.870.000)	(57.254.000)	-				
13	Trường Tiểu học Phú Thọ Hoà	(451.093.000)	(57.063.000)	(394.030.000)	-				
14	Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm	(290.500.000)	(54.331.000)	(238.869.000)	2.700.000				
15	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	(174.930.000)	167.430.000	(342.360.000)	-				
16	Trường Tiểu học Lạc Long Quân	(25.696.000)	(338.000)	(25.358.000)	-				
17	Trường Tiểu học Cách Mạng Tháng Tám	42.495.000	39.952.000	2.543.000	-				
18	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	(386.248.000)	(31.246.000)	(358.602.000)	3.600.000				
19	Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn	(296.294.000)	8.144.000	(304.438.000)	-				

STT	Đơn vị	Cộng	Trợ cấp cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập	Trả lương dạy thêm giờ cho nhà giáo theo Thông tư 07/2013/TTLT-BGDDT-BNV-BTC	Phụ cấp nhân viên y tế theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND	Chính sách hỗ trợ giáo dục Mầm non theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND	Chính sách thu hút giáo viên mầm non theo Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND	Chính sách đặc thù hỗ trợ học phí cho năm học 2023 - 2024 theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND	Ghi chú
A	B	1=2+...+7	2	3	4	5	6	7	8
20	Trường Tiểu học Yên Thế	(75.805.000)	(49.781.000)	(26.024.000)	-				
21	Trường Tiểu học Sơn Cang	(191.247.000)	18.932.000	(210.179.000)	-				
22	Trường Tiểu học Trần Quốc Toản	(320.183.000)	(21.064.000)	(299.119.000)	-				
23	Trường Tiểu học Tân Trụ	(90.473.000)	(90.473.000)	-	-				
24	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kíp	(146.313.000)	34.236.000	(180.549.000)	-				
25	Trường Tiểu học Phan Huy Ích	101.110.000	163.273.000	(62.163.000)	-				
III	KHỎI TRUNG HỌC CƠ SỞ	1.063.880.000	(258.301.000)	1.322.181.000	-	-	-	-	
1	Trường Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	126.930.000	19.966.000	106.964.000					
2	Trường Trung học cơ sở Âu Lạc	(235.122.000)	(143.241.000)	(91.881.000)					
3	Trường Trung học cơ sở Trần Văn Đang	169.785.000	46.440.000	123.345.000					
4	Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều	395.061.000	14.127.000	380.934.000					
5	Trường Trung học cơ sở Tân Bình	(653.170.000)	(275.375.000)	(377.795.000)					
6	Trường Trung học cơ sở Quang Trung	222.079.000	97.802.000	124.277.000					
7	Trường Trung học cơ sở Lý Thường Kiệt	(84.221.000)	2.788.000	(87.009.000)					
8	Trường Trung học cơ sở Võ Văn Tần	222.885.000	(158.774.000)	381.659.000					
9	Trường Trung học cơ sở Phạm Ngọc Thạch	108.407.000	26.175.000	82.232.000					
10	Trường Trung học cơ sở Ngô Quyền	397.301.000	86.395.000	310.906.000					
11	Trường Trung học cơ sở Trường Chinh	255.435.000	142.865.000	112.570.000					
12	Trường Trung học cơ sở Hoàng Hoa Thám	(454.546.000)	(192.652.000)	(261.894.000)					
13	Trường Trung học cơ sở Trần Văn Quang	593.056.000	75.183.000	517.873.000					

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN BÌNH
VĂN PHÒNG UBND

Số: 5525/Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2024

PHIẾU CHUYỂN

Kính gửi:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trường Mầm non 1;
- Trường Mầm non 2;
- Trường Mầm non Kim Đồng;
- Trường Mầm non 3;
- Trường Mầm non 4;
- Trường Mầm non Tân Sơn Nhất;
- Trường Mầm non Quận;
- Trường Mầm non 5;
- Trường Mầm non 6;
- Trường Mầm non 7;
- Trường Mầm non Tuổi Xanh;
- Trường Mầm non 8;
- Trường Mầm non 9;
- Trường Mầm non 10;
- Trường Mầm non Phú Hòa;
- Trường Mầm non 10A;
- Trường Mầm non 11;
- Trường Mầm non 12;
- Trường Mầm non Hòa Mi;
- Trường Mầm non 13;
- Trường Mầm non 14;
- Trường Mầm non Bàu Cát;
- Trường Mầm non 15;
- Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm;
- Trường Tiểu học Phú Thọ Hòa;
- Trường Tiểu học Lạc Long Quân;
- Trường Tiểu học Lê Văn Sĩ;

- Trường Tiểu học Phạm Văn Hai;
- Trường Tiểu học Thân Nhân Trung;
- Trường Tiểu học Nguyễn Văn Kịp;
- Trường Tiểu học Tân Trụ;
- Trường Tiểu học Phan Huy Ích;
- Trường Tiểu học Nguyễn Thanh Tuyển;
- Trường Tiểu học Bình Giả;
- Trường Tiểu Học Hoàng Văn Thụ;
- Trường Tiểu học Đống Đa;
- Trường Tiểu học Bành Văn Trân;
- Trường Tiểu học Ngọc Hồi;
- Trường Tiểu học Trần Quốc Tuấn;
- Trường Tiểu học CMT8;
- Trường Tiểu học Yên Thế;
- Trường Tiểu học Tân Sơn Nhất;
- Trường Tiểu học Chi Lăng;
- Trường Tiểu học Trần Văn Ôn;
- Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi;
- Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến;
- Trường Tiểu học Sơn Cang;
- Trường Tiểu học Trần Quốc Toản;
- Trường THCS Nguyễn Gia Thiều;
- Trường THCS Tân Bình;
- Trường THCS Ngô Sĩ Liên;
- Trường THCS Âu Lạc;
- Trường THCS Phạm Ngọc Thạch;
- Trường THCS Quang Trung;
- Trường THCS Lý Thường Kiệt;
- Trường THCS Trần Văn Quang;
- Trường THCS Trần Văn Đang;
- Trường THCS Hoàng Hoa Thám;
- Trường THCS Võ Văn Tần;
- Trường THCS Ngô Quyền;
- Trường THCS Trường Chinh;

Căn cứ Văn bản số 1073/TCKH ngày 03/10/2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Về việc: điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các cơ sở GDĐT công lập trên địa bàn Q.TB.

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận Tân Bình thông báo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Bá Thành, Chủ Tịch.

Về việc: Chấp thuận theo đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công văn số 1073/TCKH ngày 03/10/2024.

Văn phòng Ủy ban nhân dân quận truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thường trực UBND quận như trên để các đơn vị biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- LĐVP;
- Lưu VT.



CHÁNH VĂN PHÒNG

Hoàng Văn Tài